

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
NGÀNH ĐÀO TẠO: MÔI TRƯỜNG, CNMT, QLMT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
Tài nguyên thiên nhiên 2 (Natural Resources 2)

I. Thông tin về học phần

- Mã học phần: **MT02042**
- Số tín chỉ: **2 (2-0-4)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
  - Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 22 tiết
  - Làm bài tập trên lớp: 2 tiết
  - Thảo luận trên lớp: 3 tiết
  - Thực hành trong phòng thí nghiệm: 0
  - Thực tập thực tế ngoài trường: 3 tiết
  - Tự học: 60
- Đơn vị phụ trách học phần:
  - Bộ môn: Sinh thái nông nghiệp
  - Khoa: Môi trường
- Là học phần: **Bắt buộc**
- Học phần học trước (chỉ 1 học phần): **Sinh thái đại cương**

II. Thông tin về đội ngũ giảng viên:

1. Nguyễn Hồng Ngọc

- Chức danh, học hàm, học vị: Kỹ sư
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Quản lý môi trường, khoa Môi trường
- Điện thoại, email: [hongngoc\\_khtn@hua.edu.vn](mailto:hongngoc_khtn@hua.edu.vn)

2. Ngô Thị Dung

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sỹ
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Tài nguyên nước, khoa Quản lý Đất đai
- Điện thoại, email: [ntdung@hua.edu.vn](mailto:ntdung@hua.edu.vn)

### III. Mục tiêu học phần:

- **Về kiến thức:** Sinh viên có khả năng áp dụng các kiến thức cơ bản về tài nguyên đất & tài nguyên nước, sự biến đổi của các loại tài nguyên đó trong các khía cạnh: (1) phân tích đặc điểm tài nguyên đất và nước của một địa phương và đánh giá xu hướng biến đổi trong quá trình sử dụng; (2) đề xuất các biện pháp bảo vệ tài nguyên đất, nước phù hợp với điều kiện của địa phương; và (3) dự báo sự biến động các nguồn tài nguyên đó.
- **Về kỹ năng:** Sinh viên có kỹ năng (1) khảo sát các nguồn tài nguyên đất, nước; (2) phân tích, chuẩn hóa số liệu đánh giá tài nguyên đất, nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và định hướng quản lý, sử dụng; (3) Phối hợp tổ chức và làm việc nhóm.
- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Sinh viên có thái độ đúng mực và hình thành phẩm chất và chính kiến đối với những thông tin tiếp nhận được trong quá trình học, nâng cao ý thức bảo vệ và khai thác sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên..

### IV. Mô tả nội dung vắn tắt của học phần:

**MT02042. Tài nguyên thiên nhiên 2 (Natural resources 2). (2TC: 1,5 – 0,5 - 4)** Khái quát về tài nguyên đất; Tài nguyên đất thế giới và Việt Nam, bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, các biện pháp cải tạo đất có vấn đề; Đất thoái hóa, phương hướng hạn chế suy thoái tài nguyên đất nông nghiệp. Đại cương về tài nguyên nước và chu trình thủy văn, đại dương và môi trường biển, luật pháp về tài nguyên nước; Tài nguyên nước mặt Việt Nam; Vấn đề chất lượng tài nguyên nước, các biện pháp bảo vệ nước mặt khỏi bị nhiễm bẩn.

### V. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp: trên 75% số tiết giảng và thảo luận
- Bài tập: tham gia đầy đủ các bài tập trên lớp và thực tập thực địa
- Dụng cụ học tập: Giáo trình và các thiết bị khảo sát như máy tính, thiết bị GPS

### VI. Tài liệu học tập:

#### Giáo trình:

1. Đoàn Văn Điềm & CS (2012). *Giáo trình Tài nguyên thiên nhiên*, NXB ĐHQGHN.

#### Tài liệu khác:

2. Lê Trọng Cúc, Kathleen Gillogly, A. Terry Rambo (1990). Hệ sinh thái nông nghiệp trung du miền Bắc Việt Nam. Trung tâm Đông – Tây, 196 trang.
3. Đoàn Văn Điềm, Đánh giá nhu cầu nước, lượng nước cần tưới cho đậu tương vụ xuân, T/C NN và PTNT, số 12 - 2003, trang 1441-1443.
4. Đoàn Văn Điềm & CS (2005). *Giáo trình Khí tượng nông nghiệp*, NXBNN Hà Nội

5. Trần Đức Hạnh, Đoàn Văn Điểm, Nguyễn Văn Việt, *Lý thuyết về khai thác hợp lý nguồn tài nguyên khí hậu nông nghiệp*, NXB Nông Nghiệp - 1997.
6. Nguyễn Trọng Hiệu, Phạm Thị Thanh Hương, Lê Thị Bảo Ngọc (2003) *Đặc điểm hạn hán và phân vùng hạn hán ở Việt Nam*. Tuyển tập hội thảo khoa học lần thứ 8, Viện KTTV.
7. Nguyễn Đình Mạnh (2007) *Các yếu tố môi trường trong sử dụng đất bền vững*. NXBNN.
8. Oldman L.R và Frère M. *Nghiên cứu khí hậu nông nghiệp nhiệt đới ẩm Đông Nam Á*. Hoàng Văn Đức dịch từ bản tiếng Anh. NXBNN, Hà Nội -1986.
9. Phạm Văn Thám (2001), *Lũ lụt và sự phân bố lũ lụt ở Việt Nam, Biện pháp phòng chống, giảm nhẹ thiên tai lũ lụt*. Hội thảo đào tạo khí tượng nông nghiệp, WMO-HMS-SNV, 8-18/07/2001.
10. Tran Duc Vien, Nguyen Van Dung, Pham Tien Dung, Nguyen Thanh Lam, *A Nutrient Balance Analysis of the Sustainability of a Composite Swiddening Agroecosystem in Vietnam's Northern Mountain Region*. *Southeast Asian Studies*, Vol. 41, No. 4, 491-502. 2004.
11. Lê Quang Vĩnh, *Nghiên cứu điều kiện sinh thái và một số biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất cà phê chè ở huyện Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị*, Luận án Tiến sỹ, H.- 2001.

## **VII. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

- Điểm chuyên cần: 10%
- Điểm giữa học kỳ: 30%
- Điểm thi kết thúc học phần: 60%

## **VIII. Nội dung chi tiết học phần: (ghi tên chương, mục, tiểu mục)**

### **Phần 1. Tài nguyên đất**

#### **Chương 1. Khái quát về tài nguyên đất**

1.1. Đất và đất đai

1.2. Đặc điểm của tài nguyên đất (Land Resources)

#### **Chương 2. Tài nguyên đất thế giới và Việt Nam**

2.1. Tài nguyên đất thế giới

2.2. Tài nguyên đất Việt Nam

2.3. Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên đất để phát triển bền vững

2.4. Các biện pháp cải tạo đất có vấn đề

#### **Chương 3. Thoái hóa đất**

- 3.1. Thoái hóa đất
- 3.2. Suy thoái đất nông nghiệp
- 3.3. Phương hướng hạn chế suy thoái tài nguyên đất nông nghiệp

## **Phần 2. Tài nguyên nước**

### **Chương 4. Đại cương về tài nguyên nước**

- 4.1. Nước trên trái đất và các vấn đề tài nguyên nước
- 4.2. Chu trình tuần hoàn thủy văn
- 4.3. Đại dương và môi trường biển
- 4.4. Vai trò của tài nguyên nước
- 4.5. Ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên tới tài nguyên nước
- 4.6. Luật pháp về tài nguyên nước

### **Chương 5. Tài nguyên nước mặt Việt Nam**

- 5.1. Tài nguyên nước mưa
- 5.2. Tài nguyên nước sông suối
- 5.3. Tài nguyên nước ở bảy vùng kinh tế Việt Nam

### **Chương 6. Vấn đề chất lượng tài nguyên nước**

- 6.1. Nhu cầu sử dụng nước trong phát triển kinh tế xã hội
- 6.2. Đặc điểm chất lượng nguồn nước
- 6.3. Hoạt động kinh tế và chất lượng nước
- 6.4. Các biện pháp bảo vệ nước mặt khỏi bị nhiễm bẩn

## **IX. Hình thức tổ chức dạy học:**

| Nội dung       | Hình thức tổ chức dạy học học phần |          |           |                                |                       | Tổng      |
|----------------|------------------------------------|----------|-----------|--------------------------------|-----------------------|-----------|
|                | Lên lớp                            |          |           | Thực hành, thí nghiệm, điền dã | Tự học, tự nghiên cứu |           |
|                | Lý thuyết                          | Bài tập  | Thảo luận |                                |                       |           |
| Chương 1       | 4                                  |          |           |                                | 8                     | 4         |
| Chương 2       | 4                                  |          | 1         | 1                              | 12                    | 6         |
| Chương 3       | 4                                  | 1        |           | 1                              | 12                    | 6         |
| Chương 4       | 3                                  |          | 1         |                                | 8                     | 4         |
| Chương 5       | 4                                  |          | 1         | 1                              | 12                    | 6         |
| Chương 6       | 3                                  | 1        |           |                                | 8                     | 4         |
| <b>Tổng số</b> | <b>22</b>                          | <b>2</b> | <b>3</b>  | <b>3</b>                       | <b>60</b>             | <b>30</b> |

## **X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Yêu cầu của giảng viên về điều kiện để tổ chức giảng dạy học phần: giảng đường có projector, có đủ thiết bị khảo sát dã ngoại: thước dây, máy GPS, địa bàn và máy tính...
- Yêu cầu của giảng viên đối với sinh viên như: tham gia học tập trên lớp trên 75% số tiết, làm đầy đủ bài tập và các bài thực hành dã ngoại...

**Trưởng bộ môn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Phụ trách học phần**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**TS. Ngô Thế Ân**

**PGS.TS. Đoàn Văn Điềm**

**Trưởng khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Duyệt của Học viện**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS.TS. Nguyễn Thanh Lâm**